

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : **38 / 2007/QĐ-UBND**

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 12 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư  
xây dựng công trình thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 2 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BXD ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; giấy phép xây dựng công trình và tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 781/TTr-SXD ngày 07 tháng 12 năm 2007 về việc "Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Quy định của UBND tỉnh về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang",

**QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2 :** Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 3 :** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 22/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

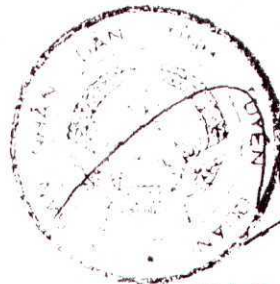
Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Xây dựng
- Bộ Tư pháp
- TT. Tỉnh ủy
- TT. HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các PCT UBND tỉnh
- Như điều 3
- Các Phó VP UBND tỉnh
- Lưu VT-GT-TC-TH-XD, TP, TL (c. 220)

Báo  
cáo



**Lê Thị Quang**

**QUY ĐỊNH**

Về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình  
thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2007/QĐ-UBND  
ngày 08 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**CHƯƠNG I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng :**

1. Quy định này quy định một số nội dung cụ thể về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang gồm :

- Chủ trương đầu tư xây dựng công trình;
- Thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình;
- Thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán xây dựng công trình; thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình;
- Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng công trình.

2. Các cấp, các ngành tham gia quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của Luật Xây dựng; Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 2 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; các văn bản của các Bộ, Ngành trung ương hướng dẫn thực hiện các Nghị định của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và quy định này.

**Điều 2. Người có thẩm quyền quyết định đầu tư :**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 11, Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 2 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình trong phạm vi ngân sách của địa phương sau khi thông qua Hội đồng nhân dân cùng cấp và theo phân cấp tại Điều 7 Quy định này.

**Điều 3. Chủ đầu tư xây dựng công trình :** Chủ đầu tư xây dựng công trình là người sở hữu vốn hoặc là người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình bao gồm :

1. Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước : Chủ đầu tư xây dựng công trình do người có thẩm quyền quyết định đầu tư quyết định và được phê duyệt tại kế hoạch đầu tư và xây dựng hàng năm của tỉnh hoặc tại chủ trương đầu tư xây dựng công trình đảm bảo phù hợp với Luật ngân sách nhà nước theo nguyên tắc chủ đầu tư xây dựng công trình là đơn vị quản lý, sử dụng công trình.

Trường hợp đơn vị quản lý, sử dụng công trình không đủ điều kiện làm chủ đầu tư hoặc chưa xác định được đơn vị quản lý, sử dụng công trình thì người có thẩm quyền quyết định đầu tư lựa chọn đơn vị có đủ điều kiện làm chủ đầu tư và thực hiện như sau :

- Đối với trường hợp đơn vị quản lý, sử dụng công trình không được giao làm chủ đầu tư thì đơn vị quản lý, sử dụng công trình phải có văn bản cử người tham gia với chủ đầu tư để quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và tiếp nhận công trình đưa vào khai thác, sử dụng. Chủ đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm bố trí người của đơn vị quản lý, sử dụng công trình vào vị trí phù hợp để được tham gia quản lý ngay từ khâu lập dự án đến khi bàn giao đưa công trình vào sử dụng đảm bảo hiệu quả và mục tiêu của dự án đầu tư xây dựng công trình. Trường hợp chủ đầu tư xây dựng công trình thành lập Ban quản lý dự án thì một trong các Phó Ban quản lý dự án phải là người của đơn vị quản lý, sử dụng công trình.

- Đối với trường hợp khi phê duyệt chủ trương đầu tư chưa xác định đơn vị sẽ quản lý, sử dụng công trình thì trong quá trình triển khai thực hiện dự án, người có thẩm quyền quyết định đầu tư phải xác định được đơn vị quản lý, sử dụng công trình để tham gia cùng với chủ đầu tư trong việc nghiệm thu và tiếp nhận công trình đưa vào khai thác, sử dụng.

2. Các dự án sử dụng vốn tín dụng, các dự án sử dụng vốn khác (không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước) và các dự án sử dụng vốn hỗn hợp thì chủ đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

**CHƯƠNG II.**  
**QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ QUẢN LÝ DỰ ÁN**  
**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

**Điều 4. Chủ trương đầu tư xây dựng công trình :** Căn cứ vào danh mục công trình được phê duyệt tại kế hoạch đầu tư và xây dựng hàng năm của tỉnh Tuyên Quang, chủ đầu tư xây dựng công trình lập tờ trình đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư đề tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

**Điều 5. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình và thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình (áp dụng đối với công trình phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình) :**

1. Thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình và thẩm định thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình : Thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 5, Điều 1 Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, cụ thể :

a. Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư : Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng công trình và trên cơ sở thẩm định thiết kế cơ sở của Sở có xây dựng chuyên ngành để xem xét, tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định với UBND tỉnh.

Chủ đầu tư xây dựng công trình căn cứ kết quả thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình của Sở Kế hoạch và Đầu tư và kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của Sở có xây dựng chuyên ngành và các hồ sơ, tài liệu có liên quan để bổ sung, hoàn chỉnh dự án trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt.

b. Đối với các dự án xây dựng công trình đặc thù thì việc thẩm định dự án thực hiện theo quy định tại Nghị định số 71/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2005 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình đặc thù.

c. Đối với các dự án khác (không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước) thì người có thẩm quyền quyết định đầu tư tự tổ chức thẩm định dự án.

2. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình (áp dụng đối với công trình phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình) : Sở có xây dựng chuyên ngành thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Chủ đầu tư xây dựng công trình Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình. *ng*

**Điều 6. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình :**

**1. Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND tỉnh :**

a. Chủ đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để làm cơ sở thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình. Trường hợp chủ đầu tư không có đủ năng lực và điều kiện thì có thể thuê Sở có xây dựng chuyên ngành thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.

b. Sở Kế hoạch và đầu tư làm đầu mối thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình.

c. Chủ đầu tư xây dựng công trình căn cứ kết quả thẩm định đề bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

d. Trong trường hợp cần thiết thì Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Sở có xây dựng chuyên ngành thẩm tra lại kết quả thẩm định hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công và dự toán xây dựng công trình của chủ đầu tư xây dựng công trình trước khi phê duyệt.

e. Về ủy quyền phê duyệt báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình : Tuỳ theo tính chất từng công trình, Chủ tịch UBND tỉnh có thể ủy quyền cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình đối với các công trình có tổng mức vốn đầu tư không quá 3 tỷ đồng (ba tỷ đồng).

**2. Báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân huyện, thị xã :**

a. Phòng Tài chính - kế hoạch huyện, thị xã làm đầu mối thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình.

b. Chủ đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình gửi Phòng Tài chính - kế hoạch huyện, thị xã để làm cơ sở thẩm định báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình. Trường hợp chủ đầu tư không có đủ năng lực và điều kiện thì có thể thuê Sở có xây dựng chuyên ngành thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.

c. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã xem xét, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình sau khi có hồ sơ thẩm định và chịu trách nhiệm về kết quả phê duyệt theo quy định của pháp luật.

**3. Báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn :**

a. Phòng Tài chính - kế hoạch huyện, thị xã làm đầu mối thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình.

b. Chủ đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình gửi Phòng Tài chính - kế hoạch huyện, thị xã để làm cơ sở thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình. Trường hợp chủ đầu tư không có đủ năng lực và điều kiện thì có thể thuê Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.

c. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xem xét, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình sau khi có hồ sơ thẩm định và chịu trách nhiệm về kết quả phê duyệt theo quy định của pháp luật.

**4. Đối với các dự án khác (không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước) thì người quyết định đầu tư tự tổ chức thẩm định báo cáo Kinh tế - kỹ thuật, tự quyết định đầu tư và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.**

5. Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình được người có thẩm quyền phê duyệt, chủ đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm gửi hồ sơ Báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng công trình tới Sở Xây dựng và Sở có xây dựng chuyên ngành để quản lý, kiểm tra trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 7. Phân cấp quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang :**

1. Chủ tịch UBND huyện, thị xã được quyết định đầu tư và phê duyệt dự án đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc nguồn vốn phân cấp cho UBND huyện, thị xã quản lý, điều hành có tổng mức vốn đầu tư không quá 3 tỷ đồng (ba tỷ đồng).

2. Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn được quyết định đầu tư và phê duyệt dự án đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc nguồn vốn phân cấp cho UBND xã, phường, thị trấn quản lý, điều hành có tổng mức vốn đầu tư không quá 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng).

3. Người có thẩm quyền quyết định đầu tư quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này trong quá trình triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và các quy định cụ thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình xây dựng; chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về tính pháp lý, tính chính xác của toàn bộ hồ sơ công trình xây dựng thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình do mình phê duyệt.

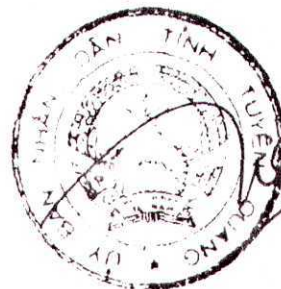
**CHƯƠNG III**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 8.** Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định này.

**Điều 9.** Mọi hành vi thiếu trách nhiệm gây thất thoát, lãng phí nguồn vốn đầu tư; gây ảnh hưởng đến chất lượng công trình xây dựng và thực hiện không đầy đủ hoặc trái quy định của pháp luật và các nội dung tại quy định này sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo pháp luật hiện hành.

**Điều 10.** Trong quá trình tổ chức thực hiện quy định này, nếu có vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. / *OT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Quang**